

Số: 76 /2025/QĐCNTTLH

T, ngày 23 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hà Minh Đ và chị Trần Thị Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 05 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Hà Minh Đ;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 06 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Anh Hà Minh Đ, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Xóm Ai Mười, xã X, huyện T, tỉnh Ph;
- Người bị kiện: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Xóm Ai Mười, xã X, huyện T, tỉnh Ph;
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 06 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 06 năm 2025, cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Minh Đ và chị Trần Thị Th.

- Về con chung: Anh Đ và chị Th có 01 con chung là cháu: Hà Xuân L, sinh ngày 13/03/2017. Khi ly hôn, các bên thống nhất thỏa thuận: Chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Hà Xuân L đến khi cháu thành niên. Anh Đ không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th, vì chị Th không yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đối với con chung, không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng: Anh Đ và chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về các vấn đề khác: Không.
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND huyện T;*
- *THADS huyện T;*
- *UBND xã X, huyện T, tỉnh Ph;*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

Đinh Văn Ch

